TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 248/2018/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 19 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 306/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Khổng Hữu H1;

- Chị Đỗ Thị H2;

Đều cư trú tại: Thôn N A, xã T C, huyện V B, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ vợ chồng: Anh Khổng Hữu H1 và chị Đỗ Thị H2 thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Khổng Hữu H1 và chị Đỗ Thị H2 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11-12-2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Khổng Hữu H1 và chị Đỗ Thị H2 thuận tình ly hôn .

[2]. Về con chung: Anh H1 và chị H2 có 02 con chung là Khổng Hữu Đức, sinh ngày 03-01-1999 và Khổng Thị Yến Vy, sinh ngày 16-02-2006. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận, giao con chung Khổng Thị Yến Vy cho anh H1 trực tiếp nuôi

dưỡng, con chung Khổng Hữu Đức đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị xin tự giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị H2 và anh H1 xin tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Khổng Hữu H1 nhận chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H1 và chị H2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H1 và chị H2 xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Khổng Hữu Đức, sinh ngày 03-01-1999 và Khổng Thị Yến Vy, sinh ngày 16-02-2006. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận, giao con chung Khổng Thị Yến Vy cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, con chung Khổng Hữu Đức đã trưởng thành nên không giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh H1 và chị H2 tự giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh H1. Anh H1 đã nộp đủ số tiền lệ phí trên theo Biên lai thu số AA/2016/0001243 ngày 03-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Nam Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: HCTP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Vinh